TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2022/DS-ST
Ngày: 16-6-2022
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Công Vĩnh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tư.

2. Ông Nguyễn Văn Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tiểu Thơ, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai, theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 121/2022/TLST–DS ngày 07 tháng 3 năm 2022 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2022/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Bùi Minh Th, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện Ch, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện hợp pháp của anh Th: Ông Nguyễn Hoàng A, sinh năm 1974, địa chỉ: Ấp A, xã L, huyện Ch, tỉnh Tiền Giang, là địa diện theo ủy quyền của anh Th (Văn bản ủy quyền ngày 07/3/2022).

- *Bị đơn:* Anh Trần Kim T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Ấp Th, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Ông A có mặt, anh T vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 17/02/2022, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, ông A đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Do cần vốn làm ăn nên ngày 26/6/2020 (Ngày 06/5/2020 âm lịch), anh T có vay của anh Th số tiền 200.000.000 đồng. Khi giao nhận tiền, hai bên có lập Giấy vay tiền, anh T đã ký tên, viết họ tên vào giấy. Hai bên thỏa thuận bằng lời nói, lãi suất 5%/tháng, thời điểm đóng lãi ngày mùng 6 âm lịch hàng tháng; thời hạn vay 06 tháng, từ ngày 06/5/2020 đến ngày 06/11/2020 âm lịch.

Từ khi vay tiền đến nay, anh T không đóng tiền lãi suất, cũng chưa trả tiền vốn cho anh Th. Anh Th đã nhiều lần liên hệ và liên lạc đòi nợ, nhưng anh T cương quyết không thực hiện, cũng không có thiện chí thực hiện.

Vì quyền lợi chính đáng của anh Th, nay anh Th khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết: Buộc anh Trần Kim T trả cho anh Th 200.000.000 đồng tiền vốn và lãi suất tính từ ngày 26/7/2020 cho đến ngày xét xử, với mức lãi suất 0,833%/tháng.

Anh T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo kết quả phiên họp; quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn không có ý kiến và không có mặt để dự phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về quan hệ pháp luật: Đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Anh T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn không có mặt để dự phiên tòa nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh T theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của anh Th, thấy rằng:

Tại Giấy vay tiền ngày 26/6/2020, thể hiện anh T vay của anh Th số tiền 200.000.000 đồng, anh T có ký tên và ghi họ tên. Mặt khác, anh T không phản đối yêu cầu khởi kiện của anh Th nên theo khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là tình tiết không phải chứng minh.

Việc anh T vay tiền của anh Th nhưng khi đến hạn trả nợ mà anh T không thực hiện là vi phạm hợp đồng, là có lỗi, vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay đối với bên cho vay theo quy định tại Điều 466 của Bộ luật dân sự.

Do đến hạn anh T không trả nợ nên anh Th có quyền yêu cầu anh T trả tiền lãi theo quy định tại khoản 4 Điều 466 của Bộ luật dân sự. Anh Th yêu cầu lãi suất 0,833%/tháng là phù hợp với quy đinh tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự. Cụ thể lãi suất được tính như sau:

Từ ngày 26/7/2020 đến ngày xét xử là 22 tháng 20 ngày. Lãi suất là: 200.000.000 đồng x 0,833%/tháng x 22 tháng 20 ngày = 37.762.000 đồng.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Bùi Minh Th.

[4] Về án phí: Anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 463, 466 và 468 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Bùi Minh Th.

2. Buộc anh Trần Kim T có nghĩa vụ trả cho anh Bùi Minh Th số tiền vốn 200.000.000 đồng và tiền lãi 37.762.000 đồng. Tổng cộng 237.762.000 đồng (Hai trăm ba mươi bảy triệu bảy trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, anh Th có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh T chậm thi hành thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

3. Về án phí: Anh Trần Kim T phải chịu 11.888.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho anh Bùi Minh Th 6.577.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp, theo biên lai thu tiền số 0001844 ngày 07 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

5. Anh Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Anh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật, để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Công Vĩnh Đức